

**CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL  
XÓP NHỰA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2017*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XÓP NHỰA  
Năm 2016**

**I. Thông tin chung:**

**1. Thông tin khái quát:**

Tên giao dịch: Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100738312 (đăng ký thay đổi lần thứ 7)  
do sở kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 12 tháng 05 năm 2016.

Tên tiếng anh: Hanel plastics joint stock company.

Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đ (Năm mươi tỷ đồng).

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 50.000.000.000 đ (Năm mươi tỷ đồng)

Địa chỉ: B15, đường CN 6, khu CN Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội.

Điện thoại: 043.8753213

Fax: 043.8752436

Email: [info@hanelplastics.com.vn](mailto:info@hanelplastics.com.vn)

Website: [www.hanelplastics.com.vn](http://www.hanelplastics.com.vn)

Mã cổ phiếu: HNP (upcom)

*Quá trình hình thành và phát triển*

Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa (sau đây viết tắt là Hanel Plastics) được thành lập ngày 09/12/1994, là một trong những Công ty cổ phần được thành lập sớm nhất tại thành phố Hà Nội theo quy định của Luật Công ty 1990. Vốn điều lệ ban đầu của Công ty là 5,5 tỷ đồng.

Đến nay, với 23 năm xây dựng và trưởng thành Công ty đã có trên 80 cán bộ công nhân viên có trình độ cao đẳng, đại học và trên đại học, trên 330 công nhân lành nghề và có kỹ thuật cao trong lĩnh vực sản xuất Xốp và Nhựa.

Cùng với sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ công nhân viên trong Công ty, trong quá trình xây dựng và trưởng thành Hanel Plastics đã được tặng nhiều huân chương, bằng khen:

- Tháng 10 năm 2003 được tặng huân chương lao động hạng Ba.
- Tháng 11 năm 2003 được cấp chứng nhận ISO 9001 – 2000.
- Năm 2005 được tặng tặng cúp vàng “ISO chia khoá hội nhập”
- Năm 2006 nhận giải thưởng nhà cung cấp sản phẩm chất lượng tốt nhất của Công ty Canon Việt Nam.
- Tháng 5 năm 2007 được cấp chứng nhận ISO 14001.
- Năm 2007 nhận giải thưởng nhà cung cấp sản phẩm chất lượng tốt nhất của Công ty LG electronic.
- Năm 2007 đến 2009 được nhận chứng chỉ nhà sản xuất theo tiêu chuẩn môi trường xanh của Công ty Canon Việt Nam.
- Năm 2009 được UBND thành phố Hà Nội tặng bằng khen vì đã đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009.
- Năm 2009 cũng là năm Công ty được tổ chức Jetro Nhật Bản đánh giá là một trong 100 doanh nghiệp hàng đầu trong ngành Công nghiệp phụ trợ.
- Năm 2010, 2011 Công ty được ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tặng cờ thi đua “Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua Thành phố Hà Nội”.
- Năm 2011: Công ty được cấp chứng nhận hệ thống an toàn vệ sinh thực phẩm HACCP;
- Năm 2012, 2014, 2016 Sản phẩm Nhựa của Công ty được công nhận là sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố Hà Nội.
- Năm 2012 Công ty được ủy ban nhân thành phố Hà Nội tặng bằng khen “Đơn vị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2012”.

- Công ty được báo Người Hà Nội bình chọn trong top 100 “thương hiệu phát triển bền vững” lần thứ 3 năm 2013.
- Ba năm liên tục 2012, 2013, 2014, Công ty cổ phần Hanel xếp nhựa nằm trong TOP 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất của nền kinh tế Việt Nam theo công bố xếp hạng FAST 500 của VN report và báo Việt nam net.
- Năm 2014 với sự phấn đấu không ngừng nghỉ, vượt qua những ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, Hanel Plastics đã liên tục đạt thành tích cao về mọi mặt trong 5 năm (2009 – 2013) và vinh dự được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương lao động hạng Nhì; Cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua Thành phố 2014;
- Năm 2014, công ty nhận giải thưởng hoạt động cải tiến chất lượng của Sam Sung Việt Nam;
- Liên tục 02 năm 2015, 2016 công ty nằm trong Top 500 Doanh nghiệp thịnh vượng Việt Nam theo công bố xếp hạng BP 500 của VN report và báo Việt nam net.
- Năm 2015, 2016, Công ty tiếp tục được tặng cờ đơn vị xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua Thành Phố Hà Nội.

#### **Quá trình hoạt động của Công ty:**

- Ngày 09/12/1994 Công ty được thành lập theo mô hình công ty cổ phần với vốn điều lệ ban đầu là 5.5 tỷ đồng. Cơ sở sản xuất đầu tiên là nhà máy Xốp tại Vĩnh Tuy, Hoàng Mai, Hà Nội.
- **Giai đoạn 1995 – 1996:** Đầu tư quy mô nhỏ với công nghệ hiện đại để sản xuất xốp bao bì cung cấp cho Công ty Điện tử Hà Nội (Hanel).
- **Giai đoạn 1997 – 1999:** Trên cơ sở thiết bị hiện đại đã làm chủ công nghệ, tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất xốp bao bì cho Hanel, các Công ty liên doanh của Hanel, sản xuất xốp khối cho ngành công nghiệp xây dựng.
- **Giai đoạn 2000 – 2002:**
- + Năm 2000 Công ty đầu tư xây dựng nhà máy Nhựa cao cấp tại khu Công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội. Công ty đã tiếp thu công nghệ hiện đại để sản

xuất các sản phẩm Nhựa cao cấp phục vụ cho ngành Công nghiệp điện tử, đồ gia dụng, thay thế hàng nhập khẩu.

- + Năm 2002 Công ty tiếp tục đầu tư mở rộng, tăng năng lực sản xuất Xốp. Song song với việc sản xuất các sản phẩm Nhựa, Công ty đã chú trọng tạo dựng uy tín, thương hiệu, tích cực tìm kiếm thêm khách hàng cho các sản phẩm truyền thống. Tháng 10/2002 Công ty đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Xốp tại Khu Công nghiệp Sài Đồng B với tính năng hiện đại.
- **Giai đoạn 2003 – 2005:**
  - + Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 11 tỷ đồng, tiếp tục đầu tư chiều sâu mở rộng nhà máy sản xuất xốp nhựa đưa năng lực sản xuất lên hơn 2.000 tấn sản phẩm/ năm.
  - + Bên cạnh đó Công ty còn đầu tư sản xuất một số sản phẩm dân dụng như phao cứu sinh, mũ bảo hiểm xe máy, bồn tắm composite...
- **Giai đoạn 2006 đến năm 2008:** công ty đã tăng vốn điều lệ lên 30 tỷ đồng, toàn Công ty nỗ lực rất lớn trong việc thực hiện đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai nhiều dự án mới, áp dụng công nghệ tiên tiến, tăng năng lực sản xuất Xốp và Nhựa lên 3.000 tấn sản phẩm /năm.
- **Năm 2009:** Công ty đã đưa sản phẩm mới màng hút chân không vào sản xuất hàng loạt đáp ứng được nhu cầu cho khách hàng lớn trong ngành công nghiệp điện tử.
- **Năm 2010:** Công ty tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ đồng, đầu tư nâng cao năng lực sản xuất nhà máy Nhựa, xây dựng nhà máy Nhựa số 2 tại B5, đường CN 4 khu CN Sài đồng B, Long biên, Hà Nội để làm các sản phẩm mới cho Công ty Sam Sung Việt Nam, Việt Nam Airlines và đa dạng hóa loại hình kinh doanh nhằm tăng doanh số, lợi nhuận.
- **Năm 2011:** Công ty tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực sản xuất nhà máy Xốp, đáp ứng kịp thời yêu cầu của khách hàng.
- **Năm 2012:** là năm có nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp sản xuất. Tuy nhiên với sự lãnh đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban

Giám đốc, Công ty đã vượt qua được khó khăn và tăng trưởng một cách ổn định, bền vững.

- **Năm 2013:** Là năm có sự cạnh tranh mạnh mẽ giữa các nhà cung cấp xốp, nhựa. Tuy nhiên, Công ty đã xây dựng được thương hiệu uy tín trong ngành công nghiệp hỗ trợ, được các doanh nghiệp Nhật Bản, Hàn Quốc đánh giá cao và nhận được nhiều đơn hàng. Công ty đã tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực sản xuất nhà máy Nhựa đáp ứng kịp thời yêu cầu của khách hàng.
- **Năm 2014:** Công ty đạt doanh số trên 348 tỷ đồng, xuất khẩu trên 12 triệu USD, lợi nhuận sau thuế trên 14,5 tỷ đồng và cổ tức là 17%.
- **Năm 2015:** Với sự phấn đấu không ngừng nghỉ của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đạt doanh số trên 350 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế trên 19 tỷ đồng, cổ tức 15%. Công ty tập trung vào tự động hóa quá trình sản xuất, nâng cao năng suất lao động và đảm bảo chất lượng cao theo tiêu chuẩn quốc tế;
- **Năm 2016:** Công ty đạt doanh số 369,7 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế trên 21,1 tỷ đồng, cổ tức 15%. Ngoài ra, Công ty đã hoàn tất việc đưa cổ phiếu của công ty giao dịch trên thị trường UPCOM (ngày đăng ký giao dịch đầu tiên (20/12/2016). Công ty cũng thực hiện dự án đầu tư nâng cao năng lực sản xuất nhà máy xốp, đưa sản lượng sản xuất lên 4000 tấn/năm, xây dựng hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

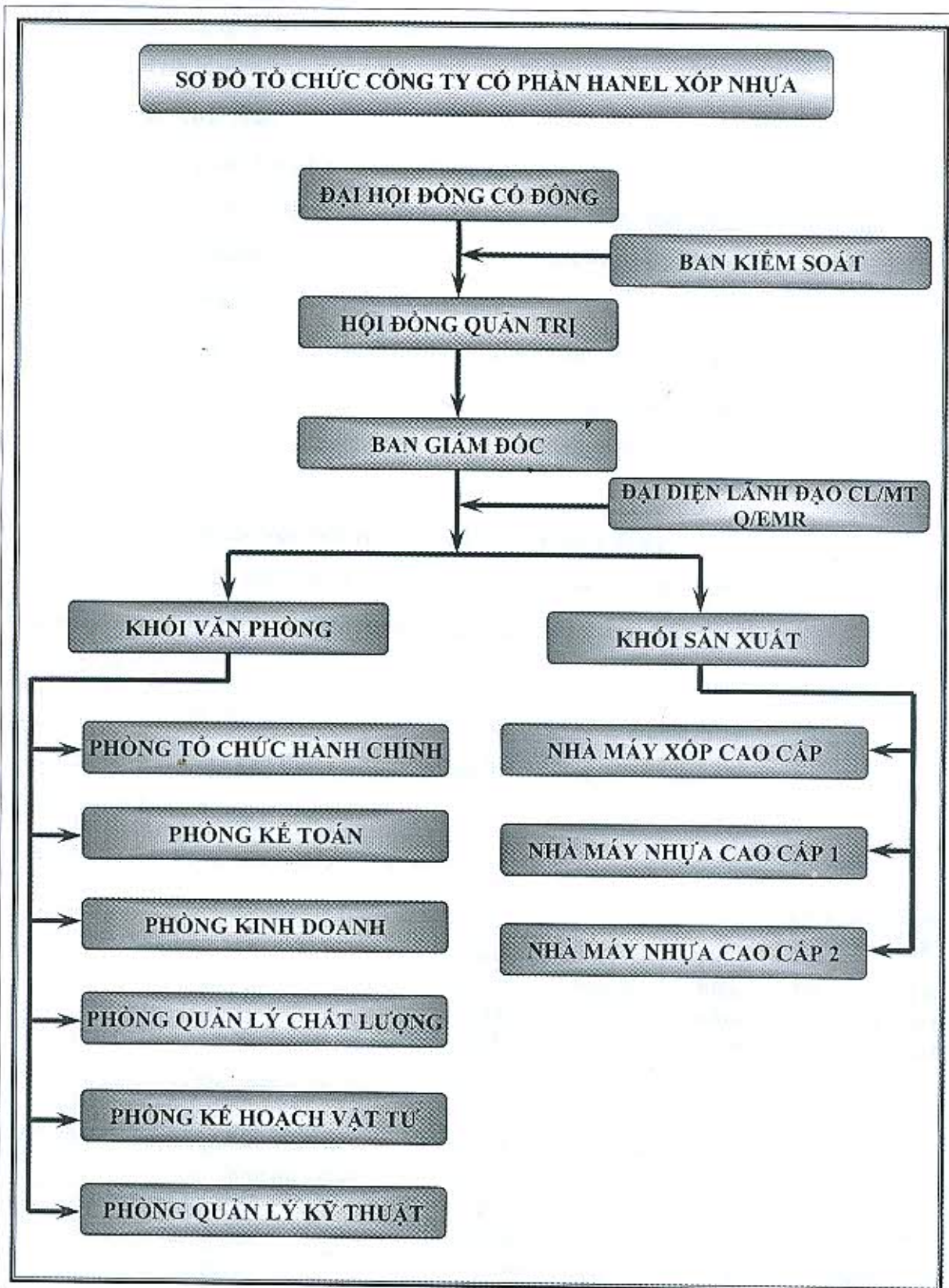
**Các ngành nghề kinh doanh chính:** Sản xuất và kinh doanh các mặt hàng từ nguyên liệu nhựa và các chi tiết cấu kiện từ nhựa.

**Địa bàn kinh doanh:** Công ty có 03 nhà máy (2 nhà máy Nhựa và 1 nhà máy Xốp) tại khu Công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội.

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty hoạt động theo luật doanh nghiệp Việt Nam hiện hành, gồm có: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất công ty. Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông bầu ra, kiểm soát các hoạt động quản trị và sản xuất kinh doanh của công ty. Ban điều hành được HĐQT bầu ra điều hành các hoạt động của công ty.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Công ty mẹ: Công ty TNHH MTV Hanel.

#### 4. Định hướng phát triển

##### Mục tiêu chủ yếu:

Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa luôn phát triển theo định hướng: “Đầu tư thiết bị, công nghệ hiện đại, xây dựng hệ thống quản lý tiên tiến, mở rộng sản xuất theo từng bước, phấn đấu trở thành nhà cung cấp Xốp và Nhựa tin cậy nhất trên toàn quốc”.

##### Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Luôn luôn đáp ứng nhu cầu của khách hàng, đưa công ty tăng trưởng bền vững về mọi mặt. Khẳng định vị thế là công ty hàng đầu trong ngành công nghiệp hỗ trợ Việt Nam, hướng tới vươn ra thị trường quốc tế, trở thành một mắt xích trong chuỗi giá trị cung ứng toàn cầu.

##### Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

Đáp ứng đầy đủ các quy định về môi trường, tạo công ăn việc làm cho hàng trăm lao động, đóng góp ngân sách nhà nước, góp phần phát triển xã hội.

#### 5. Các rủi ro

- Giá nguyên vật liệu đầu vào, giá nhân công, giá điện tăng.
- Tình hình kinh tế suy thoái chung, tỷ giá biến động.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

DVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	So sánh	
					TH 2016/KH 2016	TH 2016/TH 2015
1	Doanh thu và thu nhập khác, bao gồm:	350.400	356.000	369.695	104%	106%
1,1	Doanh thu hàng hóa, dịch vụ	345.133	352.000	365.243	104%	106%
1,2	Doanh thu hoạt động tài chính	1.159	1.200	1.150	96%	99%
1,3	Thu nhập khác	4.108	2.800	3.302	118%	80%
2	Lợi nhuận trước thuế	24.456	24.500	26.480	108%	108%
3	Lợi nhuận sau thuế	19.059	19.600	21.186	108%	111%

4	Nộp ngân sách nhà nước	18.602	20.000	22.320	112%	120%
5	Tổng số lao động (người)	395	395	410	104%	104%
6	Thu nhập bình quân	6,8	7,2	7,5	104%	110%
7	Vốn chủ sở hữu	72.165	80.741	80.741	100%	112%
8	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	33,89%	30,34%	32,80%	108%	97%
9	Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	6,98%	6,88%	7,16%	104%	103%
10	Chi trả cổ tức	15%	15%	15%	100%	100%

## 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
Nguyễn Quốc Cường	1962	Giám đốc	70.560	1,41
Nguyễn Duy Hải	1970	Phó Giám đốc	37.366	0,75
Phạm Thị Thu Hằng	1980	Kế toán trưởng	100	0,002

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

STT	Lao động	Số người	Tỷ lệ
1	Lao động nữ	246	60 %
2	Lao động nam	164	40 %
	<b>Tổng cộng</b>	<b>410</b>	<b>100%</b>

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: Trong năm 2016, HĐQT Công ty đã phê duyệt dự án: “Đầu tư nâng cao năng lực sản xuất nhà máy xốp” – Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa với những gói thầu cụ thể như sau:



TT	Tên gói thầu	Đơn vị trúng thầu	Tiến độ công việc đã thực hiện
1	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các gói thầu thuộc dự án “Nâng cao năng lực sản xuất nhà máy xốp” – Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa	Công ty cổ phần tư vấn công nghệ thiết bị và kiểm định xây dựng - coninco	Đã thực hiện
2	Tư vấn giám sát các hạng mục toàn dự án “Nâng cao năng lực sản xuất nhà máy xốp” – Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa”	Công ty cổ phần tư vấn công nghệ thiết bị và kiểm định xây dựng - coninco	Đang triển khai
3	Cung cấp 01 máy ép định hình xốp dòng N loại L và 01 máy ép định hình xốp dòng N loại S, sản xuất đối với các khuôn EPS	Công ty Kurtz Far East Limited	Đã thực hiện
4	Thiết kế, xây dựng, mua sắm và lắp đặt hệ thống lò hơi đốt than ghi xích 15 tấn/h, áp suất làm việc 10 bar – gói thầu EPC	Công ty cổ phần Nội hơi Việt Nam	Đang triển khai
5	Cung cấp cáp điện từ trạm biến áp 400KVA đến nhà nồi hơi, nhà nén khí và Di chuyển Trạm biến áp 400KVA – 22/0,4KV	Công ty cổ phần xây lắp điện lực Việt Nam	Đã thực hiện
6	Cung cấp tháp giải nhiệt LBC – W - 150RT Và Cung cấp Bơm Pentax phục	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghiệp Tiến Đạt	Đang triển khai

	vụ tháp giải nhiệt 150RT công suất 15 Kw		
7	Xây lắp văn phòng nhà máy xốp, nhà nén khí, Gia công, lắp đặt mái composit nối giữa 02 nhà xưởng, mái che sân trước nhà xốp	Công ty cổ phần thương mại Triệu Nam	Đã thực hiện
8	Chế tạo hệ thống xi lo nở xốp và lắp đặt 04 máy ép định hình xốp	Công ty Nam an	Đã thực hiện
9	cung cấp 01 máy ép định hình xốp dòng N loại L và 01 máy ép định hình xốp dòng N loại S ,sản xuất đối với các khuôn EPS	Kurtz Far East Limited	Đã thực hiện

#### 4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính (ĐVT: Triệu đồng)

S TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	So sánh TH 2016/TH 2015
1	Tổng giá trị tài sản	151,667,381,381	167,784,053,088	111%
2	Doanh thu thuần	345,132,562,060	365,242,819,149	106%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	20,451,962,420	23,387,021,451	114%
4	Lợi nhuận khác	4,004,274,715	3,093,219,417	77%
5	Lợi nhuận trước thuế	24,456,237,135	26,480,240,868	108%
6	Lợi nhuận sau thuế	19,058,702,897	21,186,480,969	111%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+	Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,96	2,51	
+	Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,30	1,88	
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	33,8%	33,5%	
+	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	51,1%	50,5%	
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+	Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	10,48	10,08	
+	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,28	2,18	
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+	Hệ số LN sau thuế / DT thuần (%)	5,52	5,80	
+	Hệ số LN sau thuế / Vốn chủ sở hữu (%)	18,99	19	
+	Hệ số LN sau thuế / Tổng tài sản (%)	12,57	12,63	
+	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	5,93	6,40	
<b>5</b>	<b>Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần</b>			
+	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	3.430,57	3.813,57	
+	Giá trị sổ sách của cổ phần (đồng/cổ phần)	20.074	22.299	
+	Số lượng cổ phần lưu hành (tại thời điểm 31/12/N)	5.000.000	5.000.000	
	<i>Trong đó: Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>5.000.000</i>	<i>5.000.000</i>	
+	Cổ phiếu quỹ	0	0	
+	Cổ tức	15%	15%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

**a. Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần của Công ty: 5.000.000 cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

**b. Cơ cấu cổ đông:** Tổng số cổ đông tính đến hiện tại là 337 cổ đông (theo danh sách chốt ngày 16/1/2017)

**Cơ cấu theo tiêu chí cổ đông lớn – cổ đông nhỏ:**

Cổ đông lớn: Công ty TNHH một thành viên Hanel. Địa chỉ số 2 Chùa Bộc. Tỷ lệ sở hữu: 56.28 %.

Các cổ đông khác: 43.72%.

**Cơ cấu theo tiêu chí cổ đông là tổ chức và cổ đông cá nhân:**

Cổ đông là tổ chức: Công ty TNHH một thành viên Hanel. Địa chỉ số 2 Chùa Bộc. Tỷ lệ sở hữu: 56.28 %.

Cổ đông cá nhân: 43.72%.

**Cơ cấu theo tiêu chí cổ đông là nhà nước và cổ đông khác:**

Cổ đông nhà nước: Công ty TNHH một thành viên Hanel. Địa chỉ số 2 Chùa Bộc. Tỷ lệ sở hữu: 56.28 %.

Cổ đông khác: 43.72%.

**Cơ cấu theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:**

Cổ đông trong nước 100%.

Cổ đông nước ngoài: 0%.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

Nguyên vật liệu chính (hạt nhựa): 5.493 tấn

Bao bì đóng gói (nylon): 172 tấn

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: 20%

### 6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Điện: 9.820.840 KW/h

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

### 6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: nước sạch từ khu công nghiệp.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:

### 6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường/ Compliance with the law on environmental protection:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Chưa có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Chưa có

### 6.5. Chính sách liên quan đến người lao động/ Policies related to employees

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Số lượng lao động: 410

Mức lương trung bình: 7,5 triệu

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Các chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động được quy định trong nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, phù hợp với pháp luật lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

+ Lao động phổ thông mới: Đào tạo 9 ngày

+ Lao động kỹ thuật: Đào tạo 03 tháng

+ Các khóa đào tạo bên ngoài nâng cao trình độ chuyên môn theo thời gian của từng khóa đào tạo: đào tạo công nghệ nhựa ( 11 người x 3 ngày), đào tạo hướng dẫn lập báo cáo quyết toán: (2 người x 2 ngày);

+ Đào tạo vận hành thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ, PCCC, Sơ cấp cứu theo quy định;

+ Huấn luyện ATVSLĐ theo luật lao động cho các Nhóm 1,2,3,4 (01 buổi lý thuyết và 01 buổi thực hành); -

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: Công ty tham gia các hoạt động từ thiện do Công đoàn và Công ty TNHH MTV Hanel phát động.

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty**

#### *1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

- Doanh thu và thu nhập khác đạt 104% so với kế hoạch và tăng 6% so với năm 2015;
- Lợi nhuận sau thuế đạt 108% so với kế hoạch và tăng 11% so với năm 2015;
- Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu đạt 108% so với kế hoạch;
- Đảm bảo công ăn việc làm và tăng thu nhập 10% cho CBCNV công ty;
- Đáp ứng yêu cầu khách hàng về chất lượng, giao hàng;
- Công tác an toàn lao động, PCCC, hoạt động 5S được duy trì và nâng cao;
- Tự động hóa 40% các quá trình sản xuất;
- Khai thác triệt để công suất thiết bị và mặt bằng sản xuất;
- Hoàn thành việc đánh giá duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008, hệ thống quản lý môi trường ISO 14001-2004; hệ thống an toàn thực phẩm HACCP;
- Đánh giá chứng nhận hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001;
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên tháng 4 năm 2016;

- Đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn giao dịch Upcom tại sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Thực hiện tốt công tác môi trường;

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu Vòng quay hàng tồn kho năm 2016 đạt 10,08; giảm 4% so với năm 2015.

- Doanh thu thuần/Tổng tài sản năm 2016 đạt 2,18; giảm 4% so với năm 2015.
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu năm 2016 đạt 19%; bằng năm 2015.
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản năm 2016 đạt 12,63%; tăng 0,5% so với năm 2015
- Nợ phải thu xấu: Đến 31/12/2016, tổng giá trị các khoản phải thu quá hạn thanh toán là: 17.670.550.034 đồng; Công ty đã trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi số tiền là: 17.670.550.034 đồng.

### b) Tình hình nợ phải trả

- Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2016 đạt 2,51 lần; tăng 28% so với năm 2015
- Hệ số thanh toán nhanh năm 2016 đạt 1,88 lần; tăng 45% so với năm 2015.
- Khả năng thanh toán nợ đến hạn của Công ty tốt, không có nợ phải trả quá hạn.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu phát triển công ty trong thời gian tới.

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2017, Ban giám đốc sẽ nỗ lực hơn nữa trong việc tìm kiếm khách hàng mới, duy trì và mở rộng thị phần đối với khách hàng cũ, quảng bá, xây dựng thương hiệu, xây dựng các chương trình, dự án đầu tư phù hợp, theo dõi sát các biến động của thị trường... để thực hiện tốt các kế hoạch đã đặt ra.

## 5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) : Không có

## 6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

- Thường xuyên cập nhật các Nghị định, thông tư của chính phủ về công tác bảo vệ môi trường, ban hành hoặc điều chỉnh các quy định trước đây về bảo vệ môi trường trong công ty phù hợp với pháp luật hiện hành của Nhà nước về bảo vệ môi trường.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường, chất thải nguy hại được phân loại, thu gom định kỳ chuyển giao cho các đơn vị chức năng xử lý.

- Quan tâm đến việc trồng mới, chăm sóc cây xanh tạo cho công ty có môi trường xanh – sạch – đẹp, góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Công ty luôn thực hiện đúng theo quy định các chính sách đối với người lao động về tiền lương, bảo hiểm, nghỉ dưỡng và đào tạo.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương  
Năm 2016, công ty đã tham gia các hoạt động vì cộng đồng với tổng giá trị ủng hộ: 48 triệu đồng cho quỹ đồng bào bão lụt miền trung, ủng hộ trường sa, ủng hộ đồng bào miền tây nam bộ;

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)**

*1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội*

Năm 2016 là năm có nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn đảm bảo đầu tư và tăng trưởng các sản phẩm trong ngành công nghiệp hỗ trợ. Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra. Công ty đã chú trọng hơn vào công tác quảng bá thương hiệu, mở rộng thị trường, các chính sách về người lao động đều thực hiện tốt, hoàn thành công tác về an toàn lao động và môi trường, thường xuyên thực hiện các hoạt động từ thiện vì cộng đồng tại địa phương.

*2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Ban giám đốc đã tuân thủ theo đường lối của Hội đồng quản trị, nỗ lực phấn đấu để đạt vượt mức các chỉ tiêu đề ra.

*3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*



- Về công tác thị trường: đẩy mạnh công tác quảng bá, mở rộng thị trường, tập trung đáp ứng cao yêu cầu khách hàng cũ và phát triển thêm khách hàng mới.
- Về công tác tài chính, kế toán: Cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn hiệu quả, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ và lập kế hoạch thanh toán nợ phải trả đúng hạn. Theo dõi chặt chẽ lãi suất vay và biến động tỉ giá để có các giải pháp phù hợp nhằm giảm chi phí tài chính.
- Về công tác quản lý: xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ, kiểm soát chi phí và tăng cường quản trị công nợ để không phát sinh nợ xấu.

## **VI. Báo cáo tài chính**

### *1. Ý kiến kiểm toán*

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

*2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:* Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán. Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 đã được kiểm toán đã được công bố trên website chính thức của công ty và website của Ủy ban chứng khoán nhà nước, sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam.

Các điểm ngoại trừ: không có.

Nơi gửi:

- Ủy ban chứng khoán NN;
- Sở Giao dịch chứng khoán HN;
- Lưu;

**CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XÓP NHỰA**



GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Quốc Cường*